

Bản án số: 140 /2018/HSST
Ngày 11/9/2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN QUẾ VÕ - TỈNH BẮC NINH

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Sỹ Cây.

Các Hội Thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Hữu Hãn, Giáo viên nghỉ hưu xã Việt Hùng, huyện Quế Võ.
2. Bà Nguyễn Thanh Vân, Chủ tịch Công đoàn huyện Quế Võ.

Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Khắc Thứ, Thư ký Tòa án.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quế Võ tham gia phiên tòa: Ông Đặng Thanh Minh, Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 9 năm 2018 tại Hội trường thôn Mai Cương, xã Cách Bi, huyện Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 144/2018/HSST ngày 9 tháng 8 năm 2018. Theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 141/2018/QĐXXST - HS ngày 29 tháng 8 năm 2018, đối với bị cáo.

Họ và tên: Hoàng Văn C, sinh năm 1994.

STQ: Thôn Kện, xã Hùng Lợi, huyện Yên Sơn, tỉnh Tuyên Quang.

Nghề nghiệp; Lao động tự do. Văn hóa; 6/10. Quốc tịch; Việt Nam. Dân tộc; Nùng. Tôn giáo; không. Bố đẻ (không rõ), bố dượng; Tải Văn Kim. Mẹ đẻ; Sùng Thị Rúm, sinh năm 1972. Gia đình có 04 anh em, bị cáo là thứ nhất. Vợ, con; chưa có.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 25/4/2018 đến nay tại Trại tạm giam Công an tỉnh Bắc Ninh. (có mặt tại phiên tòa).

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hoàng Văn C là người quê ở tỉnh Tuyên Quang, C xuống thôn Mao Dộc, xã Phụng Mao, huyện Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh từ khoảng tháng 3/2018. Khoảng 22 giờ 30 phút ngày 24/4/2018 C và Văn là bạn quen ngoài xã hội của C rủ nhau đi uống rượu sau đó cả hai đi xe máy Dream BKS 99L5- 5655 đến khu vực nghĩa trang thôn Mao Dộc để sử dụng ma túy. Khi sử dụng do hết ma túy nên Văn có nói với C đi ra ngoài ngã tư cây xăng để mua 200.000 đồng tiền ma túy về sử dụng tiếp. C điều khiển xe máy đi ra khu vực mà Văn đã bảo, trên đường đi C điện thoại cho Lý Văn Trình,

sinh năm 2001 có HKTT tại thôn Mỏ Bến, xã Tràng Xá, huyện Võ Nhai, tỉnh Thái Nguyên là bạn C và rủ Trình đi chơi, Trình đã đồng ý. C đã chở Trình đi theo sự chỉ dẫn của Văn đến khu vực đầu đường QL18 thuộc địa phận thôn Mao Dộc, xã Phượng Mao. Tại đây C bảo Trình xuống xe chờ, sau đó C đi vào một ngõ nhỏ để mua ma túy. C mua được của 01 thanh niên khoảng 25- 30 tuổi số tiền 200.000 đồng được số ma túy để trong gói 01 gói nilong màu trắng. Sau khi mua được ma túy, C để ở ổ lưng vỏ điện thoại di động và quay ra chỗ Trình đang đứng chờ thì bị lực lượng Công an huyện Quế Võ phối hợp với Công an xã Phượng Mao bắt quả tang. Lực lượng Công an đã tiến hành thu giữ 01 túi nilông màu trắng bên trong có chứa các hạt chất tinh thể màu trắng mà C để ở sau ổ lưng điện thoại và tạm giữ 01 xe máy BKS 99L5- 5655, việc thu giữ vật chứng được lập biên bản theo quy định.

Tại bản Kết luận giám định số 583/KLGĐ-PC54 ngày 25/4/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Bắc Ninh kết luận: *“Chất tinh thể màu trắng bên trong túi nilong màu trắng có khối lượng 0,2805 gam là ma túy, loại ma túy: Methamphetamine”*.

Tại cơ quan điều tra bị cáo C đã khai nhận toàn bộ hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy của mình vào ngày 24/4/2018. Tại phiên tòa, bị cáo cũng thừa nhận hành vi được Văn đưa tiền để đi mua ma túy nhưng bị cáo cho rằng không biết vật mua được là ma túy. Quá trình tranh tụng tại phiên tòa sau đó bị cáo cũng đã thừa nhận việc được Văn bảo đi mua ma túy và khi mua bị cáo biết vật mà người thanh niên đưa cho bị cáo là ma túy cần mua.

Với nội dung trên, tại bản Cáo trạng số 106/CTr-VKS ngày 8/8/2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Quế Võ đã truy tố Hoàng Văn C về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quế Võ sau khi phân tích lời khai nhận tội của bị cáo tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa phù hợp với nhau, phù hợp với biên bản phạm tội quả tang và toàn bộ các tài liệu, chứng cứ trong hồ sơ vụ án vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo. Sau khi phân tích đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, cũng như xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ đối với bị cáo đã đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Hoàng Văn C phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Đề nghị áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ Luật hình sự, xử phạt Hoàng Văn C từ 18 đến 24 tháng tù, thời hạn tù được tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam bị cáo 25/4/2018. Do bị cáo thu nhập không ổn định, không có khả năng thi hành hình phạt bổ sung nên miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo. Vật chứng vụ án; Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, tịch thu tiêu hủy tang vật là số ma túy còn lại sau giám định. Trả lại cho bị cáo 01 điện thoại cũ hiệu Vivo nhưng tiếp tục tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

Bị cáo C không tranh luận với đại diện Viện kiểm sát về tội danh mà chỉ có ý kiến về việc đại diện Viện kiểm sát đề xuất mức hình phạt là quá cao. Bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu có trong hồ sơ đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, của bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

Khoảng 23 giờ 15 phút, ngày 24/4/2018, tại khu vực đường thôn Mao Dộc, xã Phụng Mao, huyện Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh, Công an huyện Quế Võ phối hợp với Công an xã Phụng Mao đã bắt quả tang Hoàng Văn C có hành vi tàng trữ trái phép trên người 0,2805 gam ma túy chất Methamphetamine với mục đích sử dụng cho bản thân.

Tại phiên tòa, mặc dù ban đầu bị cáo cho rằng có mua của 01 người thanh niên số tiền 200.000 đồng được 01 gói nilong nhỏ nhưng không biết vật mua được là ma túy nên bị cáo không phạm tội tàng trữ ma túy. Sau đó trong quá trình tranh tụng, bị cáo cũng đã thừa nhận đã dùng 200.000 đồng để mua ma túy của người thanh niên không quen biết và để số ma túy ở ổ sau của điện thoại sau đó bị bắt giữ. Lời nhận tội của bị cáo phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ, lời khai của người chứng kiến, biên bản phạm pháp quả tang và vật chứng đã được thu hồi. Như vậy, có đủ cơ sở kết luận hành vi của Hoàng Văn C phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, tội phạm được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự, như cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố là có căn cứ.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho con người, cộng đồng và xã hội, đã xâm phạm chế độ độc quyền của Nhà nước về quản lý các chất ma túy, gây tác hại lớn về nhiều mặt cho xã hội. Do vậy, hành vi của bị cáo phải được xử lý nghiêm khắc bằng pháp luật hình sự mới có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

Xét về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo thì thấy: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào, tuy nhiên bị cáo phạm tội tàng trữ trái phép chất ma túy là loại tội phạm mà cả xã hội đang nên án mạnh mẽ nên cần thiết phải có hình phạt cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để giáo dục, cải tạo bị cáo. Về tình tiết giảm nhẹ, tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo cũng đã có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Vì thế bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Bị cáo cũng là người dân tộc có sự hiểu biết về pháp luật còn hạn chế nên đây là những tình tiết để Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo khi lượng hình.

Ngoài hình phạt chính điều luật còn quy định có thể áp dụng hình phạt bổ sung bằng tiền đối với bị cáo, xét thấy bị cáo chưa có gia đình riêng, sống phụ thuộc gia đình, thu nhập không ổn định, không có khả năng thi hành hình phạt bổ sung nên thấy cần miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền cho bị cáo.

Đối với người đàn ông mà C khai đã bán ma túy cho C, C không biết là ai, tên tuổi thế nào. Quá trình điều tra C có chỉ nhà của đối tượng này, Cơ quan điều tra đã xác minh là nhà của anh Nguyễn Đình Tình, sinh năm 1976. Hiện Tình không có mặt tại

địa phương nên Cơ quan điều tra tiếp tục xác minh khi nào làm rõ sẽ xử lý sau là phù hợp. Đối với người C khai tên là Văn ở Cao Bằng là người đã cùng C sử dụng sau đó đưa tiền cho C để đi mua ma túy, C không biết rõ tên tuổi, địa chỉ cụ thể ở đâu nên Cơ quan điều tra tiếp tục xác minh để xử lý sau. Đối với Lý Văn Trình là bạn của C khi được C gọi đi cùng nhưng C không nói cho Trình biết là đi mua ma túy nên Cơ quan điều tra không xử lý đối với Trình là có căn cứ. Đối với chiếc xe máy BKS 99L9- 5655 thu giữ khi bắt giữ C, quá trình điều tra xác định được đây là tài sản của anh Thềm Văn Nghiêm, sinh năm 1995 có HKTT tại thôn Kim Thu Ngà, xã Kim Quan, huyện Yên Sơn, tỉnh Tuyên Quang đã cho Văn mượn sau đó Văn lại đưa cho C để đi mua ma túy. Anh Nghiêm không biết C dùng vào mục đích phạm tội nên Cơ quan điều tra đã trả lại anh Nghiêm chiếc xe là có căn cứ.

Tang vật vụ án: Mẫu vật còn lại sau giám định là vật cấm lưu hành nên cần tịch thu tiêu huỷ. Trả lại cho bị cáo 01 điện thoại hiệu Vivo đã cũ nhưng tiếp tục tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

Án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Hoàng Văn C phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 47 Bộ Luật hình sự. Điều 106; Điều 329 Bộ Luật tố tụng hình sự. Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội.

Xử phạt: Hoàng Văn C 18 (mười tám) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 25/4/2018 là ngày tạm giữ, tạm giam bị cáo. Tạm giam bị cáo 45 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm 11/9/2018 để đảm bảo thi hành án.

Về vật chứng của vụ án: Tịch thu tiêu huỷ mẫu vật chứng còn lại sau giám định trong phong bì thư có dấu niêm phong của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Ninh, trả lại cho bị cáo 01 điện thoại hiệu Vivo đã cũ nhưng tiếp tục tạm giữ để đảm bảo thi hành án (Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 8/8/2018 giữa Công an huyện Quế Võ với Chi cục Thi hành án dân sự huyện Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh).

Án phí: Bị cáo Hoàng Văn C phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo C được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận

- TAND tỉnh Bắc Ninh.
- VKSND huyện Quế Võ.
- Công an huyện Quế Võ.
- Chi cục THA dân sự huyện Quế Võ.
- Những người tham gia tố tụng.
- Lưu hồ sơ vụ án, văn phòng.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa.

Nguyễn Sỹ Cây

**TÒA ÁN NHÂN DÂN H. QUẾ VỖ
TỈNH BẮC NINH**

Số: 122/2018/TL-HS

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Quế Võ, ngày 11 tháng 9 năm 2018

TRÍCH LỤC BẢN ÁN HÌNH SỰ

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 140/2018/HSST ngày 11 tháng 9 năm 2018.

Đối với bị cáo: Hoàng Văn C, sinh năm 1994.

STQ: Thôn Kện, xã Hùng Lợi, huyện Yên Sơn, tỉnh Tuyên Quang.

Bố đẻ (không rõ), bố dượng; Tải Văn Kim; con bà Sùng Thị Rúm.

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN QUẾ VỖ
QUYẾT ĐỊNH**

Tuyên bố bị cáo Hoàng Văn C phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 47 Bộ Luật hình sự. Điều 106; Điều 329 Bộ Luật tố tụng hình sự. Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội.

Xử phạt: Hoàng Văn C.....tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 24/4/2018 là ngày tạm giữ, tạm giam bị cáo. Tạm giam bị cáo 45 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm 11/9/2018 để đảm bảo thi hành án.

Ngoài ra bản án còn tuyên về xử lý vật chứng, án phí đối với bị cáo.

Nơi nhận.

-Trại tạm giam Công an tỉnh Bắc Ninh.
-Bị cáo C.

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN QUẾ VÕ
Thẩm phán

Nguyễn Sỹ Cây

TÒA ÁN NHÂN DÂN H.QUẾ VÕ
TỈNH BẮC NINH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 110/2018/HSST-QĐTG

Quế Võ, ngày 11 tháng 9 năm 2018

QUYẾT ĐỊNH TẠM GIAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN QUẾ VÕ, TỈNH BẮC NINH
Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Sỹ Cây

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thanh Vân, ông Nguyễn Hữu Hãn.

Căn cứ các điều 109, 113, 119 và 329 của Bộ Luật Tố tụng hình sự.

Căn cứ biên bản nghị án ngày 11 tháng 9 năm 2018 của Hội đồng xét xử sơ

thẩm.

Xét thấy cần thiết tiếp tục tạm giam bị cáo để bảo đảm cho việc thi hành án.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1.

Tạm giam bị cáo: Hoàng Văn C, sinh năm 1994.

STQ: Thôn Kện, xã Hùng Lợi, huyện Yên Sơn, tỉnh Tuyên Quang.

Bị Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt 18 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ Luật hình sự.

Thời hạn tạm giam là 45 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm 11/9/2018.

Điều 2.

Cơ sở giam giữ Trại tạm giam Công an tỉnh Bắc Ninh có trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Nơi nhận

- Trại tạm giam công an tỉnh Bắc Ninh.
- VKSND huyện Quế Võ.
- Bị cáo C.
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Sỹ Cây

Nơi nhận

- TAND tỉnh Bắc Ninh.
- VKSND huyện Quế Võ.
- Công an huyện Quế Võ.
- Chi cục THA dân sự huyện Quế Võ.
- Những người tham gia tố tụng.
- Lưu hồ sơ vụ án, văn phòng.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa.